**DỰ THẢO**

**CÔNG TY CỔ PHẦN**

**XUẤT NHẬP KHẨU THAN – VINACOMIN**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**QUY CHẾ**

 **TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.**

1. Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được sử dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và Đại hội đồng Cổ đông bất thường (“**Đại hội**”) của Công ty;

Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham dự Đại hội;

Quy định các điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

2. Cổ đông, đại diện của các cổ đông và các bên có liên quan tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định của Quy chế này.

# Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thực hiện thành công, phù hợp với quy định của Điều lệ, quy định của pháp luật;

2. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả các Cổ đông của Công ty;

3. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

**CHƯƠNG II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

# Điều 3. Điều kiện để Cổ đông tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) xác nhận chốt danh sách tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

# Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 (Luật Doanh nghiệp), các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (Điều lệ);

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được nhận Phiếu biểu quyết (hoặc Thẻ biểu quyết) khi đã hoàn thành thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:

* Thư mời hoặc Thông báo mời họp (nếu có);
* Bản chính Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
* Giấy ủy quyền hợp lệ (áp dụng trong trường hợp ủy quyền dự Đại hội, nếu chưa gửi cho Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước đó):

Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền, văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền; đồng thời kèm theo bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc văn bản chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông, cá nhân được ủy quyền.

Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức là người ủy quyền, văn bản ủy quyền phải được ký và đóng dấu (nếu có đăng ký mẫu dấu) bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó và và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền;

b) Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký theo Quy chế này.

3. Trường hợp Cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì Cổ đông đó không được tham dự hoặc được tham dự Đại hội nhưng không được nhận Phiếu biểu quyết nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội và nhận Phiếu biểu quyết trước đó.

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

5. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Cổ đông và đại diện của Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Bao gồm nhưng không giới hạn:

* Trang phục lịch sự;
* Không được ghi âm và/hoặc ghi hình nếu không được sự chấp thuận trước của Chủ tọa Đại hội;
* Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi Chương trình Đại hội;
* Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;
* Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
* Không được ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
* Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa;
* Nghiêm túc chấp hành Quy chế.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp phải chấp hành Quy chế này, nếu vi phạm, tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

7. Cổ đông có thể rời khỏi cuộc họp và cho ý kiến biểu quyết trước khi Đại hội biểu quyết. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp mà không cho ý kiến biểu quyết thì coi như Cổ đông không đưa ra ý kiến với tất cả những vấn đề mà Cổ đông không cho ý kiến biểu quyết.

# Điều 5. Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ toạ Đại hội do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tọa là người chủ trì Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ tọa Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Nếu Chủ tịch Hội đồng quản trị không có mặt trong vòng 45 (bốn mươi lăm) phút sau khi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các thành viên Hội đồng quản trị khác có mặt sẽ bầu một thành viên trong số họ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận hoặc, nếu chỉ có duy nhất một thành viên Hội đồng quản trị có mặt, thành viên này sẽ làm Chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều khiển Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa. Người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình của Đại hội sẽ có hiệu lực và được thực hiện ngay;

2. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo kết quả cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự;

3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ khi nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn cuộc họp đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến của Cổ đông/ đại diện của Cổ đông nếu các nội dung ý kiến, kiến nghị ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu không có trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất; cắt kết nối những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

7. Thư ký Đại hội do Hội đồng quản trị đề cử và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

8. Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung phiên họp.

b) Hỗ trợ Chủ toạ công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Chủ toạ gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của Cổ đông.

# Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) do Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty quyết định có chức năng và nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra tư cách đăng ký/ dự họp của các Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế này;

b) Cấp cho Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông Phiếu biểu quyết và các tài liệu liên quan;

c) Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đăng ký dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết và tài liệu (nếu có phát tại cuộc họp) của Đại hội.

# Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có ít nhất 03 (ba) thành viên, gồm 01 (một) Trưởng ban và 02 (hai) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách biểu quyết, cách sử dụng Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho Hội đồng quản trị Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

# CHƯƠNG III

**THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

# Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông đăng ký tham dự hợp lệ đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách Cổ đông do VSDC xác nhận chốt danh sách Cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông thì cuộc họp chưa đủ điều kiện họp.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện họp theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.

**Điều 9. Thông qua quyết định của Đại hội**

1. Trừ các vấn đề nêu tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề tại cuộc họp được Đại hội thông qua khi Cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp chấp thuận;

2. Các vấn đề phải được số Cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp chấp thuận, cụ thể như sau:

a) Loại Cổ phần và tổng số Cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty;

e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

f) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ;

g) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

# Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền của Cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác (nếu có) giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

 2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà Cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

# Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức trực tiếp.

Cổ đông giơ Phiếu biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông hoặc người đại diện cho cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông hoặc người đại diện cho Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với một nội dung.

Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc cuộc họp.

# Điều 12. Phát biểu ý kiến tại cuộc họp

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng tổ chức cuộc họp, Chủ tọa có quyền lựa chọn phương pháp điều hành cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến giơ tay đề nghị và được Chủ tọa Đại hội đồng ý mời phát biểu hoặc đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến. Trong Phiếu đăng ký, Cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung Đại hội đang thảo luận và Chương trình cuộc họp; Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác có ý kiến và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

2. Đại hội thống nhất thời lượng phát biểu của một Cổ đông/đại biểu không quá 05 (năm) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Cổ đông/ đại biểu gửi các câu hỏi, kiến nghị bằng văn bản. Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho Cổ đông trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của Cổ đông.

# Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Biên bản cuộc họp)

1. Nội dung, diễn biến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Biên bản.

2. Biên bản cuộc họp phải được công bố trước Đại hội và được thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

3. Biên bản cuộc họp, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của cuộc họp phải được Công ty lưu trữ theo quy định.

4. Biên bản cuộc họp phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

# Điều 14. Nghị quyết của Đại hội

Căn cứ kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các Cổ đông biểu quyết thông qua và phải được đăng tải trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp và thực hiện công bố thông tin trên các phương tiện thông tin khác theo quy định.

# Điều 15. Điều khoản thi hành.

1. Quy chế này gồm 03 (ba) chương 15 (mười lăm) Điều, được thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

2. Trường hợp những nội dung có liên quan chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp những quy định mới của pháp luật quy định khác nội dung của Quy chế này thì các quy định của Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh những hoạt động liên quan đến Quy chế này.

3. Quy chế này được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.